TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 5 - 2023
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hinh.

2. Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Bà K'Dem – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 362/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc: "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST – DS ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Anh Lâm Bảo D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 70 đường N, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị L có đơn xin vắng mặt, Anh D vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy Linh trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Tôi (Nguyễn Thị Thùy L) và anh Lâm Bảo D kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống

hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã chửi bới lẫn nhau và xô xát. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Sau khi ly thân thì chị L chuyển về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại Thôn Tân Hóa, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận cho đến nay, còn anh Lâm Bảo D sinh sống cùng với mẹ đẻ tại số nhà 70 đường Nguyễn Thái Học, Tổ dân phố 7, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng từ khi sống ly thân đến nay vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, manh ai lấy sống.

Nay xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh Lâm Bảo D.

+ Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung, tài sản cho vay chung, nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Lâm Bảo D đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến trình bày gửi cho Tòa án; Tòa án đã triệu tập anh D nhiều lần để lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng anh D đều vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo, triệu tập của Tòa án.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Lâm Bảo D.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Lâm Bảo D đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lâm Bảo D theo thủ tục chung. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L có đơn xin vắng mặt căn cứ khoản 1 điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Lâm Bảo D. Do đó quan hệ tranh chấp là: "Ly hôn" theo khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi bị đơn cư trú là huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng nên Tòa án nhân dân huyện Di Linh

có thẩm quyền giải quyết vụ án theo điểm a khoản 1 điêu 35 và điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Lâm Bảo D kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã chửi bới lẫn nhau và xô xát. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 đến nay. Sau khi ly thân thì chị Linh chuyển về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại Thôn Tân Hóa, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đến nay còn anh Lâm Bảo D sinh sống cùng với mẹ đẻ tại số nhà 70 đường Nguyễn Thái Học, Tổ dân phố 7, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Từ khi sống ly thân đến nay vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai lấy sống. Nay chị Linh xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh Lâm Bảo D.

Xét mâu thuẫn giữa chị L và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cho chị L và anh D được ly hôn.

[4] Về con chung: Nguyên đơn chị L trình bày vợ chồng không có con chung. Trong khi bị đơn anh D không có văn bản trình bày ý kiến, Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc nên không ghi nhận được ý kiến nên Tòa án không đề cập việc giải quyết con chung trong bản án này.

[5] Về tài sản chung, tài sản cho vay chung, nợ chung: Nguyên đơn chị L trình bày không có tài sản chung, không có tài sản cho vay chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh D không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết tài sản chung, tài sản cho vay chung, nợ chung trong bản án này.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147, khoản 2 điều 227; khoản 1 điều 228; điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Lâm Bảo D được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0006998 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
-VKSND huyện Di Linh (02 bản);
- THADS huyện Di Linh (01 bản)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01 bản;
- Các đương sự (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đồng